

Số: 12/2025/QĐST-DS

T, ngày 01 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1960; Địa chỉ: Khu phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn:

- Bà Tạ Thị Cúc E, sinh năm: 1970;

- Ông Tạ Văn P, sinh năm: 1967;

Cùng địa chỉ: Khu phố G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Tạ Thị C Em và ông Tạ Văn P có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 270.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bà Tạ Thị C Em và ông Tạ Văn P phải liên đới chịu 6.750.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, bà T được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Hưng;
- Đường sự;
- Cc THADS huyện Tân Hưng;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Chí Dũng